

# IV. X? LÝ B? CH?NG T? NH?

## THU NH?P KH?U > 1. Ki?m tra b? ch?ng t? nh? thu nh?p kh?u > 1.2. H??ng d?n ki?m tra

### 1.2. H??ng d?n ki?m tra

#### 1. \*\*Tình trạng phát sinh trước khi nhận BCT g□c\*\*

- Kiểm tra BCT có phát sinh trước đó một trong các trường hợp sau và xác nhận tương ứng trên E-portal:
- Ký hậu Vận đơn đường biển, ký Biên nhận giao hàng, phát hành Thư ủy quyền/Thư bảo lãnh nhận hàng;
- Thanh toán theo điện đòi tiền;
- Thông báo chấp nhận bất hợp lệ cho người thụ hưởng.

#### 1. **BCT LCNK**

##### a. **Loại chứng từ và số lượng (bản chính, bản sao) xuất trình**

- Kiểm đếm loại chứng từ và số lượng chứng từ thực nhận, đối chiếu với loại và số lượng chứng từ ghi nhận trên Thư đòi tiền (nếu có) để tránh trường hợp kiểm đếm sót chứng từ.
  - a. \*\*Thư đòi tiền của ngân hàng xuất trình \*\*
- Thể hiện thông tin phù hợp:

- Người nhận BCT là Sacombank;
- Số LC do Sacombank phát hành;
- Kỳ hạn thanh toán theo LC;
- Tên người mở/người thụ hưởng phù hợp theo LC;
- Số tiền phù hợp với Hối phiếu hoặc Hóa đơn;

- Chỉ thị thanh toán rõ ràng, phù hợp với đồng tiền thanh toán của BCT.

##### a. **Tính hợp lệ của BCT**

- Kiểm tra theo điều khoản, điều kiện của LC và tập quán quốc tế được áp dụng.

#### 1. **Thông tin trên BCT liên quan PCRT, TTKB, TTPBVKHDHL**

- Kiểm tra theo quy định tại khoản 3 Mục IV. Quy định chung của Quy trình này.

## 2. X? lý theo tình tr?ng b? ch?ng t? LC nh?p kh?u

### 2.1. BCT ?ã ???c Sacombank thanh toán theo ? i?n ?òi ti?n tr???c khi nh?n BCT g?c

- **BCT hợp lệ:** ĐV giao BCT gốc cho KH, lưu ý ký hậu B/L gốc hoặc phát hành Thư ủy quyền nhận hàng (AWB) trước khi giao BCT nếu B/L, AWB lập giao hàng cho/theo lệnh của Sacombank (Consignee: Sacombank/To order of Sacombank).
- **BCT có BHL và KH thông báo chấp nhận BHL:** ĐV thực hiện tương tự trường hợp BCT hợp lệ.
- **BCT có BHL và KH thông báo từ chối BHL:** ĐV phối hợp TT.NVNHBB thực hiện hoàn trả BCT theo **Quy trình Hoàn trả/Chuyển tiếp BCT LC, nhờ thu nhập khẩu.**

“ **[Lưu ý:]** Thông báo chấp nhận/từ chối BHL phải bằng văn bản. ”

### 2.2. BCT ?ã ???c Sacombank ký h?u B/L, ký BNGH, phát hành Th? ?y quy?n/b?o lãnh nh?n hàng, ho?c ch?p nh?n b?t h?p l? tr???c khi nh?n BCT g?c

- ĐV giao BCT gốc cho KH và thanh toán (BCT trả ngay)/chấp nhận thanh toán (BCT trả chậm) trong vòng 05 ngày làm việc kể từ sau ngày Sacombank nhận BCT theo **Quy trình Chấp nhận thanh toán, thanh toán bộ chứng từ LC, nhờ thu nhập khẩu**
- Đối với trường hợp đã phát hành Thư bảo lãnh nhận hàng trước đó, ĐV cần lưu ý:
- Khi giao BCT gốc cho KH, ĐV ký hậu B/L gốc, hướng dẫn KH liên hệ hãng vận chuyển để đổi B/L ký hậu và nhận lại Thư bảo lãnh nhận hàng gốc để hoàn trả cho Sacombank trong vòng 5 ngày làm việc.
- ĐV căn cứ vào báo cáo trên Chương trình QLHSTT&ĐNTT để theo dõi thu hồi Thư bảo lãnh nhận hàng kịp thời.
- Khi nhận lại Thư bảo lãnh nhận hàng bản chính, ĐV ghi chú/đóng dấu và ký xác nhận "Đã hủy" trên bản chính, lưu trữ theo quy định và cập nhật trạng thái "Đã bổ sung" trên Chương trình QLHS&ĐNTT.

## 2.3. BCT không phát sinh ký h?u BL/BNGH, phát hành Th? ?y quy?n/b?o lãnh nh?n hàng, ch?p nh?n b?t h?p l? và ch?a thanh toán tr??c khi nh?n BCT g?c

### 2.3.1. Theo dõi đến hạn thanh toán/chấp nhận thanh toán BCT

- Hàng ngày, ĐV tạo Báo cáo "Bộ chứng từ LC nhập khẩu chờ thanh toán" trên MIS để kiểm tra, đảm bảo thanh toán/chấp nhận thanh toán BCT đúng hạn.

### 2.3.2. Xử lý BCT hợp lệ

- Chậm nhất vào ngày đến hạn, ĐV phải đảm bảo KH có đủ nguồn tiền để thanh toán (BCT trả ngay) hoặc thực hiện biện pháp đảm bảo thanh toán 100% trị giá BCT (BCT trả chậm) và chuyển hồ sơ thanh toán/chấp nhận thanh toán về TT.NVNHBB theo **Quy trình Chấp nhận thanh toán, thanh toán bộ chứng từ LC, nhờ thu nhập khẩu.**
- Đến 16g của ngày đến hạn thanh toán BCT mà KH vẫn chưa có đủ nguồn tiền thanh toán, ĐV và TT.NVNHBB phối hợp thực hiện thanh toán bắt buộc theo hướng dẫn tại khoản 2, Mục V của Phụ lục này.
- ĐV giao BCT cho KH theo **Quy trình Giao bộ chứng từ LC, nhờ thu nhập khẩu.**

### 2.3.3. Xử lý BCT có bất hợp lệ

- Nếu KH thông báo từ chối BHL, ĐV phối hợp TT.NVNHBB thực hiện hoàn trả BCT theo **Quy trình Hoàn trả/Chuyển tiếp BCT LC, nhờ thu nhập khẩu.**
- Nếu KH thông báo chấp nhận BHL, ĐV
  - Giao BCT cho KH theo **Quy trình Giao bộ chứng từ LC, nhờ thu nhập khẩu;**
  - Thanh toán (đối với BCT trả ngay) hoặc chấp nhận thanh toán (đối với BCT trả chậm) trong vòng 1 ngày làm việc kể từ sau ngày giao BCT BHL cho KH theo **Quy trình Chấp nhận thanh toán, thanh toán bộ chứng từ LC, nhờ thu nhập khẩu.**[\[Toc179987461.anchor\]](#)

## 3. Xác định số tiền cần thực hiện đảm bảo bổ sung cho BCT LC nhập khẩu

- Số tiền cần thực hiện biện pháp đảm bảo bổ sung (A) được xác định như sau:

$$(A) = (B) - (C)$$

“ Trong đó:

- (B) = Trị giá BCT;

- (C) = Số tiền đã được đảm bảo của BCT

“ = Trị giá BCT \* Tỷ lệ % đảm bảo theo phê duyệt của CTQ tại thời điểm phát hành.

- Số tiền (C) chỉ được trích toàn bộ từ số tiền đảm bảo (hoặc số tiền đảm bảo còn lại) của LC khi:
  - (B) < Trị giá/Trị giá còn lại của LC và LC không cho phép giao hàng từng phần; hoặc
  - Sau khi thanh toán BCT, trị giá còn lại của LC quá nhỏ, không đủ cho 1 đợt giao hàng (khoảng 22->28 tấn/20' container). Trường ĐV/Người được phân quyền được quyền xét duyệt trích toàn bộ từ số tiền đảm bảo (hoặc số tiền đảm bảo còn lại) của LC trên cơ sở (i) đánh giá uy tín KH và (ii) KH cam kết bằng văn bản v/v thanh toán cho Sacombank nếu người thụ hưởng tiếp tục xuất trình BCT hợp lệ theo LC.

## IV. X? LÝ B? CH?NG T? NH? THU NH?P KH?U

### 1. Ki?m tra b? ch?ng t? nh? thu nh?p kh?u

#### 1.1. Ph?m vi ki?m tra

Stt	Nội dung kiểm tra	Trách nhiệm kiểm tra > ĐV	Trách nhiệm kiểm tra > TT.NVNHBB
1	Thông tin khách hàng (người trả tiền/drawee) trên BCT	x	
2	Tình trạng phát sinh trước khi nhận BCT gốc , bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Ký hậu B/L,</li> <li>• Ký Biên bản nhận hàng,</li> <li>• Phát hành bảo lãnh/ủy quyền nhận hàng.</li> </ul>	x	
3	Trường hợp đặc biệt cần đánh giá tăng cường	x	

Stt	Nội dung kiểm tra	Trách nhiệm kiểm tra > ĐV	Trách nhiệm kiểm tra > TT.NVNHBB
4	Bộ chứng từ NTK		
	• Loại chứng từ và số lượng (bản chính, bản sao) xuất trình (4)	x	x
	• Thư nhờ thu của ngân hàng xuất trình		x
	• Tính phù hợp của BCT		x
5	Thông tin trên BCT liên quan PCRT, TTKB, TTPBVKHDHL		x

^(4)^ Đơn vị tiếp nhận BCT gốc chịu trách nhiệm kiểm tra.

## 1.2. Hình thức kiểm tra

1. \*\*Thông tin khách hàng (người trả tiền/drawee) trên BCT\*\*

- Có mở TKTT tại Sacombank. Nếu KH chưa mở TKTT, ĐV hướng dẫn KH mở TKTT theo quy định trước khi thực hiện giao dịch.
  - Tên, địa chỉ thể hiện trong BCT phù hợp hồ sơ KH đang lưu tại ĐV.
- 1. Tình trạng phát sinh trước khi nhận BCT gốc**
- Kiểm tra BCT có phát sinh việc (i) ký hậu Vận đơn đường biển, (ii) ký Biên nhận giao hàng, hoặc (iii) Phát hành Thư ủy quyền/Thư bảo lãnh nhận hàng trước đó hay không và xác nhận tương ứng trên E-portal.
- 1. Trường hợp đặc biệt cần đánh giá tăng cường**
- Nếu (i) BCT được gửi trực tiếp từ người bán đến Sacombank (Người gửi trên Biên lai CPN không phải là ngân hàng), hoặc (ii) Chứng từ vận tải không xuất trình, hoặc (iii) Chứng từ vận tải trong BCT là bản copy/photocopy, hoặc (iv) Chứng từ vận tải trong BCT thể hiện hàng không về Việt Nam, ĐV đánh giá tăng cường nhằm đảm bảo giao dịch thật:
  - Khách hàng uy tín, giao dịch mua bán hàng hóa thật, mặt hàng nhập khẩu phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của KH; và
  - KH có khả năng bổ sung được TKHQ/chứng từ báo có theo quy định của Sacombank.
- Nếu Chứng từ vận tải trong BCT thể hiện hàng không về Việt Nam, **Thư thông báo BCT đến** cần lưu ý KH:
  - Cam kết chuyển nguồn thu bán hàng về TKTT mở tại Sacombank; và
  - Bổ sung cho Sacombank Hợp đồng mua hàng và Hợp đồng bán hàng thể hiện thông tin hàng hóa phù hợp với BCT nhờ thu.
- 1. Bộ chứng từ NTK**
- a. **Loại chứng từ và số lượng (bản chính, bản sao) xuất trình:**

- Kiểm đếm loại chứng từ và số lượng chứng từ thực nhận, đối chiếu với loại và số lượng chứng từ ghi nhận trên Thư đòi tiền (nếu có) để tránh trường hợp kiểm đếm sót chứng từ.
- a. Thư nhờ thu của ngân hàng xuất trình**
- Thể hiện thông tin phù hợp:
  - Ngân hàng nhận BCT là Sacombank;
  - Hình thức và số tiền nhờ thu phù hợp với Hối phiếu và/hoặc Hóa đơn;
  - Tên và địa chỉ của Người trả tiền (Drawee) phù hợp với Hối phiếu và/hoặc Hóa đơn;
  - Chỉ thị thanh toán rõ ràng, phù hợp với đồng tiền thanh toán của BCT;
  - Tham chiếu URC hiện hành;
  - Các chỉ thị đặc biệt trên Thư nhờ thu và hướng xử lý:

Stt	Chỉ thị đặc biệt	Hướng xử lý
1	Charges/Interest are for drawee's account and can not be waived.	Phí/Lãi phát sinh do KH chịu toàn bộ (không trừ vào trị giá BCT khi thanh toán), không thể bỏ qua. Trường hợp KH từ chối thanh toán phí/lãi, ĐV giữ BCT chờ TT.NVNHBB xác nhận với ngân hàng nhờ thu.
2	Protest for non-payment/non-acceptable	Nếu BCT nhờ thu là DA, TT.NVNHBB lập điện gửi đến NHNT về việc không chấp nhận Protest, nội dung điện nêu rõ "Sacombank không thực hiện protest. Sacombank sẽ giao BCT cho KH nếu KH chấp nhận thanh toán trước khi nhận được chỉ thị khác của NHNT"
3	Deliver against Acceptance and Aval or bank undertaking/ guarantee	BCT chỉ được giao cho KH khi KH chấp nhận thanh toán vào ngày đến hạn và Sacombank có cam kết/bảo lãnh thanh toán. Trường hợp ĐV từ chối phát hành cam kết/bảo lãnh thanh toán cho KH, ĐV giữ BCT chờ TT.NVNHBB xác nhận với ngân hàng nhờ thu.

**a. Tính phù hợp của BCT**

- Hối phiếu đòi tiền phù hợp;
- Thông tin trên Hóa đơn phù hợp với chứng từ vận tải, chứng thư bảo hiểm;
- Chứng từ vận tải, chứng thư bảo hiểm được lập/ký hậu phù hợp;
- Không nhận thu hộ BCT:

Stt	Trường hợp không nhận thu hộ	Hướng xử lý
1	Toàn bộ là chứng từ copy/photocopy	Thông báo từ chối thu hộ đến KH và NHNT/Nhà XK

Stt	Trường hợp không nhận thu hộ	Hướng xử lý
2	BCT D/A trực tiếp và không có Thư nhờ thu của NH phục vụ Nhà XK	Thông báo từ chối thu hộ đến KH và NHNT/Nhà XK
3	BCT D/A có Hối phiếu đòi tiền Sacombank	Lập điện đề nghị NHNT gửi lại Hối phiếu mới đòi tiền Nhà NK/Người trả tiền
4	Chứng từ vận tải thể hiện giao hàng theo lệnh của NH khác	Lập điện đề nghị NHNT cho chỉ thị xử lý

- **[Lưu ý]{.underline}**: Trường hợp BCT nhờ thu được gửi thành 2 lot về Sacombank và hồ sơ lot 1 đã thanh toán, khi nhận được BCT lot 2 , ĐV không gửi về TT.NVNHBB kiểm tra lại mà chỉ lập Thư thông báo BCT nhờ thu đến (BM-TTQT.NTNK.01a), giao BCT cho KH và lưu hồ sơ.

1. **Thông tin trên BCT liên quan PCRT, TTKB, TTPBVKHDHL**

- Kiểm tra theo quy định tại khoản 3 Mục IV. Quy định chung của Quy trình này.

Revision #1

Created 28 October 2025 06:05:11 by Admin

Updated 28 October 2025 06:05:11 by Admin